TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 368/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 10 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 761/2026/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thúy H,** sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp T, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông **Lương Văn C**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Lê Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Lương Văn C thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Lương Văn C thống theo nguyện vọng của cháu Lương Thị Thúy D, sinh ngày 03/6/2011 là được sống chung với bà Nguyễn Thị Thúy H, nên giao cháu D cho bà Nguyễn Thị Thúy H được trực

tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thúy H không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với cháu Lương Quốc C2, sinh ngày 16/10/2003 đã trưởng thành tự quyết định cuộc sống của mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Lương Văn C khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Lương Văn C khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Lương Văn C mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Thúy H đồng ý nộp thay án phí cho ông Lương Văn C, do đó bà H phải nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm. Nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) mà bà Nguyễn Thị Thúy H đã đóng theo biên lai thu số 0001360 ngày 31/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Nguyễn Thị Thúy H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71, 72 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Song Lộc, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thảo Nguyên